

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2018/HSST
Ngày 23/3/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Minh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tuấn Anh
2. Bà Ngô Thị Yêm

- Thư ký phiên toà: Thịnh Quang Thắng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 23/3/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST – HS ngày 01/3/2018; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Đức L**, sinh năm 1987 ; Nơi ĐKNKTT, nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; Con ông: Bùi Đức T và con bà: H;

- Tiền án: *Bản án số 58/2017/HSST ngày 23/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 07 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 255.000đ). Chấp hành xong án phạt tù về địa phương ngày 27/9/2017 ;*

- Nhân thân: Ngày 19/7/2005, Công an huyện Hoài Đức – Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 17/10/2005, Công an Phường Trung Hòa – Cầu Giấy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Bản án số 157/2006/HSST ngày 17/10/2006, Tòa án nhân dân thị xã Hà Đông xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 7.923.000đ). Chấp hành xong án phạt tù về địa phương ngày 27/5/2007; Bản án số

03/2008/HSST ngày 03/01/2008, Tòa án nhân dân thị xã Hà Đông xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 11.414.000đ). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2008; Bản án số 81/2010/HSST ngày 28/4/2010, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 30 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 9.300.000đ). Chấp hành xong án phạt tù về địa phương ngày 07/4/2012; Bản án số 282/2013/HSST ngày 26/12/2013, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 36 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 15.000.000đ). Chấp hành xong án phạt tù về địa phương ngày 12/9/2016.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại: Chị Phạm Thị T1, sinh năm 1991; HKTT: Thôn C, xã P, huyện Y, Nam Định; chỗ ở: Đội 4, thôn B, xã K, huyện Đ, Hà Nội – vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 25/10/2017, Bùi Đức L đón xe khách từ huyện X, Thanh Hóa đến bến xe Mỹ Đình chờ trời tối để đi trộm cắp xe máy. Khoảng 18^h00 cùng ngày Bùi Đức L đi xe ôm mang theo 2 đầu vạm phá khóa, 1 cà lê đến gầm cầu vượt Kim Chung rồi đi bộ vào Đội 4 thôn B, xã K, huyện Đ, Hà Nội tìm xe máy của người dân sơ hở để trộm cắp. Phát hiện dãy nhà thuê trọ của bà Trần Thị C cổng mở, bên trong có chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future BKS: 20B1 – 023.43 của chị Phạm Thị T1 (sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã P, huyện Y, Nam Định; chỗ ở: Đội 4, thôn B, xã K, huyện Đ, Hà Nội) xe không có khóa cổ, không khóa càng L vào sân tất điện hành lang khu nhà thuê trọ để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Thấy không ai phát hiện L dắt chiếc xe máy của chị T1 ra cổng dùng vạm phá khóa, cà lê phá ổ khóa điện nổ máy đi về hướng cầu Thăng Long. Chị T1 và anh Đình Văn L1 (chồng chị T1) đang ở trong phòng trọ nghe tiếng xe máy nổ chạy ra thấy L đang đi xe máy Future BKS: 20B1 – 023.43 về hướng đường Trường Sa. Anh L1 lấy xe máy đuổi theo, khi đi lên tầng 2 cầu Thăng Long được khoảng 500m, L không làm chủ tốc độ đâm vào đuôi bên trái xe ô tô BKS: 29LD – 004.17 nhãn hiệu Hyundai của Công ty TNHH Sung shing Vina do anh Nguyễn Đức T2 (sinh năm 1984; trú tại: thôn H, xã Q, huyện U, Hà Nội) điều khiển đi cùng chiều, L ngã bất tỉnh và được đưa đến Bệnh viện E cấp cứu.

Bệnh viện E cung cấp thương tích của Bùi Đức L như sau: Bệnh nhân tỉnh, G15đ, đồng tử hai bên đều, P_{xas} (+), không đau đầu, ngực vững, khung chậu vững, bụng mềm. Biến dạng đùi (P), sưng nề bầm tím mặt sau ngoài đùi (P), Đầu chi

hồng ẩm. Thương tích của Bùi Đức L do điều khiển xe mô tô trộm cắp của chị T1 bỏ chạy không chú ý quan sát gây tai nạn. L từ chối khám chứng thương, từ chối giám định tỷ lệ tổn hại % thương tích và không yêu cầu bồi thường dân sự

Khám nghiệm phương tiện xe máy Honda Future màu đỏ-bạc BKS: 20B1 – 023.43 số máy 0090153, số khung AY032781 của chị Phạm Thị T1 xác định: Ổ khóa điện có vết cạy phá, hư hỏng toàn bộ đèn pha chiếu sáng, đèn xin đường, vỡ phần nhựa sườn trái, sườn phải xe, vỡ hư hỏng phần ốp nhựa phía trước xe, hư hỏng toàn bộ phần hệ thống điện đèn chiếu pha, đèn xin đường trái và phải, cụm đồng hồ. Đối với xe ô tô BKS: 29LD – 004.17 của anh Nguyễn Văn T2 bị hư hỏng mốp bậc lên xuống bên trái xe.

Hành vi của Bùi Đức L điều khiển xe mô tô Honda Future màu đỏ-bạc BKS: 20B1 – 023.43 số máy 0090153, số khung AY032781 đi vào đường cấm, không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát gây tai nạn vi phạm Điều 8 và khoản 2 Điều 59 và khoản 4 Điều 10 của Luật Giao thông đường bộ, áp dụng điểm b khoản 7 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 21, điểm a khoản 2 Điều 21 và điểm I khoản 4 Điều 6 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính Phủ. Công an huyện Đông Anh Quyết định xử phạt hành chính.

Cơ quan điều tra tạm giữ vật chứng:

+ Cửa Bùi Đức L: 01 cờ lê bằng kim loại màu sáng loại 8 – 10, trên thân cờ lê có dòng chữ CHROME VANADIUM và YETI^R USA STANDARD; 02 đầu văm phá khóa một đầu 2 cạnh còn một đầu hình lục lăng và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future màu đỏ bạc BKS: 20B1 – 023.43 số máy 0090153, số khung AY 032781.

+ Cửa chị Phạm Thị T1: 01 Phiếu kiểm tra-bảo dưỡng-sửa chữa xe máy số 423 ngày 12/01/2018.

Ngày 07/11/2017, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh, kết luận: Chiếc xe máy Honda Future màu đỏ-bạc BKS: 20B1 – 023.43 số máy 0090153, số khung AY032781 của chị Phạm Thị T1 bị chiếm đoạt trị giá 15.000.000đ (Mười năm triệu đồng chẵn). Ngày 20/12/2017, Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị T1. Sau khi nhận lại tài sản, chị T1 đề nghị xử lý nghiêm Bùi Đức L theo quy định pháp luật và yêu cầu L bồi thường số tiền 7.350.000đ (bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chi phí sửa chữa xe máy do L gây tai nạn làm hư hỏng.

Đối với xe ô tô BKS: 29LD – 004.17 bị hư hỏng nhẹ, anh Nguyễn Văn T2 và Công ty TNHH Sung shing Vina không đề nghị bồi thường dân sự, xin tự khắc phục hậu quả.

Tại bản cáo trạng số 21/CT.VKS ngày 2/02/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Bùi Đức L về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Đức L theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Đức L từ 20 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Về dân sự: Buộc bị cáo Bùi Đức L phải bồi thường cho chị Phạm Thị T1 số tiền 7.350.000đ.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê bằng kim; 02 đầu văm phá khóa.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có căn cứ xác định: Khoảng 18h00 ngày 25/10/2017, tại Đội 4, Thôn B, xã K, huyện Đ, Hà Nội Bùi Đức L có hành vi trộm cắp của chị Phạm Thị T1 chiếc xe máy Honda Future màu đỏ bạc BKS 20B1 – 023.43, số máy 0090153, số khung AY 032781, trị giá tài sản là 15.000.000đ.

Hành vi của bị cáo Bùi Đức L đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, vi phạm Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Nội dung điều luật qui định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 58/2017/HSST ngày

23/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt bị cáo Bùi Đức L 07 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo L mới chấp hành xong hình phạt ngày 27/9/2017 nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm do đó bị cáo có 1 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo do đó bị cáo Lương được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Đức L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; bị cáo phạm tội lần này là tái phạm vì vậy cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nữa mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung .

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ cho đến 50.000.000đ”. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[5] Vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy. Cơ quan công an thu giữ 01 cờ lê bằng kim loại màu sáng loại 8 – 10, trên thân cờ lê có dòng chữ CHROME VANADIUM và YETI^R USA STANDARD; 02 đầu văm phá khóa một đầu 2 cạnh còn một đầu hình lục lăng.

[6] Về phần dân sự: Buộc bị cáo Bùi Đức L bồi thường cho chị Phạm Thị T1 số tiền sửa chữa xe máy là 7.350.000đ (bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại đều quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức L phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Đức L 20 (hai mươi) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+ Buộc bị cáo Bùi Đức L bồi thường cho chị Phạm Thị T1 số tiền sửa chữa xe máy là 7.350.000đ (bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê bằng kim loại màu sáng loại 8 – 10, trên thân cờ lê có dòng chữ CHROME VANADIUM và YETI^R USA STANDARD; 02 đầu văm phá khóa một đầu 2 cạnh còn một đầu hình lục lăng (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 03 năm 2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

+ Buộc bị cáo Bùi Đức L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản tổng đạt án hợp lệ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh.
- Công an huyện Đông Anh.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu./.

Ngô Minh Cường

